Ngày soạn: 03/03/2025

Ngày dạy: 06/03/2025

Tiết 31 BÀI 15. PHƯƠNG THỨC CON NGƯỜI KHAI THÁC TỰ NHIÊN BỀN VỮNG. MỘT SỐ TRUNG TÂM KINH TẾ CỦA BẮC MỸ.

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÝ 7

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Phân tích được phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ.

- Xác định được trên bản đồ mội số trung tầm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ.

2. Năng lực

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học: Tự học và hoàn thiện các nhiệm vụ thông qua phiếu học tập.

+ Giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ, kết hợp với các công cụ học tập để trình bày thông tin, thảo luận nhóm.

+ Giải quyết vấn đề sáng tạo.

- Năng lực Địa lí

+ Năng lực nhận thức Địa lí: Năng lực nhận mức thế giới theo quan điểm không gian, giải thích hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên và địa lí kinh tế - xã hội.

- Năng lực tìm hiểu Địa lí: sử dụng công cụ Địa lí (bản đồ, bảng số liệu, hình ảnh,..),sử dụng tranh ảnh địa lý, video clip.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng Địa lí vào cuộc sống.

3. Phẩm chất

- Có nhận thức đúng đắn về các vấn đề dần cư, xã hội ở Bắc Mỹ.

-Yêu khoa học, biết khám phá, tìm hiểu các vấn đề xã hội.

- Chăm chỉ: Tìm hiểu kiến thức trên internet phục vụ cho học tập, yêu khoa học, ham học hỏi.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Bản đổ các trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ, năm 2020.

- Một số hình ảnh, video về dân cư, xã hội, các hoạt động khai thác tự nhiên bền vữngở Bắc Mỹ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Khởi động

- Thử tài hiểu biết một số kiến thức về khu vực Bắc Mĩ.

*Nguồn tài nguyên thiên nhiên ở Bắc Mỹ rất phong phú và đa dạng.Nhờ có phương thức khai thác nguồn thiên nhiên hợp lí, Bắc Mỹ đã phát triển thành khu vực kinh tế lớn và hiện đại hàng đầu thế giới. Vậy khu vực này đã áp dụng những phương thức nào để khai thác hợp lí các nguồn tài nguyên? Nơi đây có những trung tâm kinh tế quan trọng nào?*

2. Hình thành kiến thức mới

2.1.Tìm hiểu phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ

a. Mục tiêu

- Phân tích được phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững ở Băc Mỹ.

b. Tổ chức thực hiện.

Bước 1:Giao nhiệm vụ - Hoạt động nhóm: Dựa vào thông tin SGK mục 3, hiểu biết của bản thân, các em hãy trao đổi và trả lời câu hỏi:

A picture containing diagram

Description automatically generated

+ Nhóm 1: Tìm hiểu vế phương thức con nguời khai thác bền vững tài nguyên đất (Đất được sử dụng vào những lĩnh vực gì? Trong quá trình khai thác, người dân đã sử dụng các biện pháp gì để nâng cao hiệu quá sử dụng đất?).

+ Nhóm 2: Tìm hiểu về phương thức con người khai thác bến vững tài nguyên nước (Nêu đặc điểm của sông, hồ Bắc Mỹ. Kể tên một số sông, hồ lớn ở đây. Nguồn nước được sử dụng vào những lĩnh vực gì?).

+ Nhóm 3: Tìm hiểu về phương thức con người khai thác bền vững tài nguyên khoáng sản (Kể tên các loại khoáng sản ở Bắc Mỹ. Trình bày sự thay đổi trong việc sử dụng tài nguyên khoáng sản ở Bắc Mỹ).

+ Nhóm 4: Tìm hiểu về phương thức con người khai thác bền vững tài nguyên rừng, tài nguyên biển (Kể tên các loại rừng ở Bắc Mỹ. Rừng ở Bắc Mỹ được khai thác như thế nào? Nêu những biện pháp các quốc gia sử dụng để bảo vệ rừng).

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ

- HS trao đổi và trả lời câu hỏi

Bước 3: HS báo cáo kết quả làm việc

- HS trình bày, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.

- Để mở rộng kiến thức, GV cho GV có thể cung cấp thêm hình ảnh, video về phương thức con người khai thác, sử dụng tự nhiên bền vung ớ Bắc Mỹ.

Bước 4: Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.

- Chuẩn kiến thức:

|  |
| --- |
| 1. Phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ.  - Phương thức khai thác bền vững tài nguyên nước: Quy định xử lí nước thải, ban hành Đạo luật nuớc sạch, ... Tài nguyên nước được khai thác tổng hợp nhằm tăng hiệu quả sử dụng và mang tính bền vững trong khai thác.  - Phương thức khai thác bền vững tài nguyên đất: Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng “nông nghiệp xanh”, ứng dụng khoa học - công nghệ trong quá trình sản xuất, nhờ đó đem lại năng suất cao, đồng thời bảo vệ tài nguyên đất.  - Phương thức khai thác bền vững tài nguyên khoáng sản: Các nước Bắc Mỹ đã có nhiều biện pháp sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên khoáng sản, đồng thời đẩy mạnh sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo và vật liệu thay thế.  - Phương thức khai thác bền vững tài nguyên rừng: Thành lập các vườn quổc gia, khai thác có chọn lọc và để rừng tái sinh tự nhiên, quy định trồng mới sau khi khai thác, phòng chống cháy rừng, ... |

2.2. Tìm hiểu các trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ

a. Mục tiêu

- Xác định được trên bản đồ một số trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ.

b. Tổ chức thực hiện.

Bước 1: Giao nhiệm vụ

|  |  |
| --- | --- |
| Quan sát hình 2, hãy:  - Xác định trên bản đổ các trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ?  - Các trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ phân bố ở đâu?  - Kể tên các ngành kinh tế ở một số trung tâm? | Map  Description automatically generated |

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ

- HS trao đổi và trả lời câu hỏi

Bước 3: HS báo cáo kết quả làm việc

-HS trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung

Bước 4: Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.

- Chuẩn kiến thức:

|  |
| --- |
| 2. Các trung tâm kinh tế quan trọng  - Các trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ trên bản đồ: Van-cu-vơ, Xan Phran-xi-xcô, Lốt An-giơ lét, Hau-xtơn, Niu Oóc-lin, Si-ca-gô, Oa-sinh tơn, Niu Oóc, Tô-rôn-tô,  Môn-trê-an. |

3. Luyện tập

1. Chủng tộc di cư đầu tiên sang Bắc Mỹ?

2. Tỉ lệ dân thành thị của Bắc Mỹ năm 2020?

3. Các đô thị lớn ở Bắc Mỹ tập trung chủ yếu ở?

4. Bắc Mỹ có bao nhiêu đô thị trên 10 triệu dân?

4. Vận dụng

Text

Description automatically generated

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ

Bước 3: Báo cáo kết quả làm việc vào tiết học tiếp theo.

Bước 4:Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs.

|  |  |
| --- | --- |
|  | A picture containing vegetable, pea  Description automatically generated |
|  | A picture containing text, sky, outdoor, yellow  Description automatically generated |

Ngày soạn: 07/03/2025

Ngày dạy: 10-13/03/2025

Tiết 32, 33 BÀI 16. THIÊN NHIÊN TRUNG VÀ NAM MĨ

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÝ 7

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Trình bày được sự phân hoá tự nhiên theo chiều đông - tây, theo chiều bắc – nam, theo chiều cao (trên dãy núi An-đét).

- Biết sử dụng các bản đồ để xác định phạm vi, các khu vực địa hình, các đới và kiểu khí hậu,...

2. Năng lực

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học: Tự học và hoàn thiện các nhiệm vụ thông qua phiếu học tập.

+ Giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ, kết hợp với các công cụ học tập để trình bày thông tin, thảo luận nhóm.

+ Giải quyết vấn đề sáng tạo.

- Năng lực Địa lí

+ Năng lực nhận thức Địa lí: Năng lực nhận thức thế giới theo quan điểm không gian, giải thích hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên.

- Năng lực tìm hiểu Địa lí: sử dụng công cụ Địa lí (bản đồ, bảng số liệu, hình ảnh,..)

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng Địa lí vào cuộc sống.

3. Phẩm chất

- Có ý thức bảo vệ thiên nhiên.

- Yêu khoa học, ham học hỏi, tìm lòi.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Bản đồ tự nhiên châu Mỹ.

- Bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở Trung và Nam Mỹ.

- Phiếu học tập.

- Một số hình ảnh vế thiên nhiên ở Trung và Nam Mỹ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. KHỞI ĐỘNG

- Thử tài hiểu biết một số kiến thức về khu vực Trung và Nam Mĩ.

+ Tên trò chơi “Giải đoán hình ảnh”

+ Có 6 hình ảnh, quan sát hình ảnh và tìm địa danh trong lược đồ Hình 41.1- Lược đồ tự nhiên Trung và Nam Mĩ.

+ Thời gian hoạt động cặp đôi là 3 phút

|  |  |
| --- | --- |
| A picture containing green, nature  Description automatically generated |  |
| Sông và rừng Amazon | Biển Ca-Ri-Bê |
| A picture containing reef  Description automatically generated |  |
| Eo đất Trung Mĩ | Núi Anđét |
| A picture containing text, nature, mountain, highland  Description automatically generated | A picture containing valley, nature, canyon, rock  Description automatically generated |
| Hoang mạc A-ta-ca-ma | Cao nguyên Bra xin |

2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

2.1. Tìm hiểu sự phân hóa tự nhiên ở Trung và Nam Mỹ theo chiều Bắc Nam,chiều Đông-Tây và theo chiều cao.

a. Mục tiêu

- Trình bày được sự phân hoá tự nhiên theo chiều đông - tây ở Trung và Nam Mỹ.

- Trình bày được sự phân hoá tự nhiên theo chiều bắc - nam ở Trung và Nam Mỹ.

- Trình bày được sự phân hoá tự nhiên theo chiều cao trên dãy núi An-đét.

- Biết sử dụng bản đồ để xác định vị trí của các đới thiên nhiên.

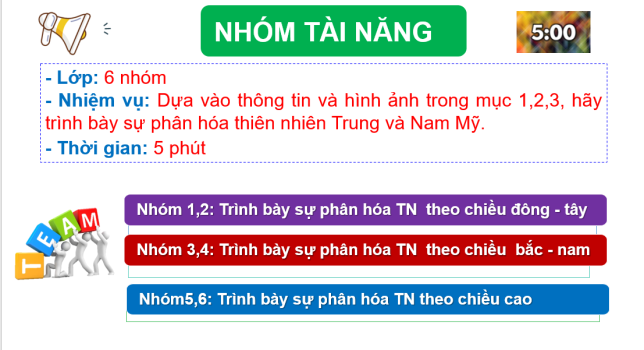
b. Tổ chức thực hiện.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bước 1: Giao nhiệm vụ  -Nhiệm vụ 1: GV cung cấp lược đồ và phiếu học tập, yêu cầu HS quan sát lược đồ, đánh dấu X vào đới khí hậu mà từng khu vực có   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Đới khí hậu | TRUNG MĨ | VÙNG BIỂN  CA-RI-BÊ | NAM MĨ | | Xích đạo |  |  |  | | Cận xích đạo |  |  |  | | Nhiệt đới |  |  |  | | Cận nhiệt |  |  |  | | Ôn đới |  |  |  | |  |

- GV yêu cầu HS quan sát vào phiếu phản hồi và so sánh sự khác biệt về khí hậu lục địa Nam Mĩ với Trung Mĩ, vùng biển Ca-ri-bê (quần đảo Ăng-Ti). (Nam Mĩ có hầu hết các đới khí hậu trên Trái Đất do lãnh thổ kéo dài theo chiều kinh tuyến; Trung và Nam Mĩ thì đơn giản hơn)

- GV yêu cầu HS quan sát vào Hình 2 để xác định phần lớn lãnh thổ thuộc đới khí hậu nào? rút ra đặc điểm phần lớn thuộc đới nóng.

Nhiệm vụ 2:



- Nhóm 1,2: Dưạ vào hình 1, trang 140 và thông tin SGK, em hãy:

- Trình bày sự phân hoá tự nhiên theo chiều đông - tây ở Trung va Nam Mỹ?

- So sánh đặc điểm địa hình Nam Mỹ với địa hình Bắc Mỹ? (Địa hình gồm mấy khu vực? Là những khu vực nào? vị trí phân bố của các khu vực địa hìn?)

\*Nhóm 3,4:

- Kể tên các đới khí hậu ở Trung và Nam Mỹ? Nhận xét về sự phân hóa đó?

- Trình bày sự phân hoá thiên nhiên theo chiều bắc - nam ở Trung và Nam Mỹ?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Đới khí hậu | Khí hậu | Cảnh quan |
|  |  |  |
|  |  |  |

- Giải thích nguyên nhânsự phân hoá thiên nhiên theo chiều bắc - nam ở Trung và Nam Mỹ?

- Nhóm 5,6:

Dựa vào thông tin và quan sát hình 4 trong mục 3, hãy:

- Kể tên các đai thực vật theo chiều cao của sườn đông An-đét qua lãnh thổ Pê-ru.

- Cho biết các đai thực vật được phân bố theo độ cao như thế nào?

CÁC ĐAI THỰC VẬT THEO ĐỘ CAO Ở SƯỜN ĐÔNG DÃY AN-ĐÉT

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Đai thực vật | Độ cao (m) |
| 1 | Rừng nhiệt đới |  |
| 2 | Rừng la rộng |  |
| 3 | Rừng lá kim |  |
| 4 | Đồng cỏ |  |
| 5 | Đổng cỏ núi cao |  |
| 6 | Băng tuyết |  |

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ nhóm

- HS trao đổi và trả lời câu hỏi

Bước 3: Báo cáo kết quả

- HS báo cáo kết quả làm việc trước lớp

- HS khác nhận xét, bổ sung

Bước 4: Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.

- Chuẩn kiến thức:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. Sự phân hóa tự nhiên cheo chiều đông - tây  - Trung Mỹ: phía đông và các đảo có lượng mưa nhiều hơn phía tây nên thảm rừng rậm nhiệt đới phát triển; phía tây khô hạn nên chủ yếu là xa van, rừng thưa.  -Nam Mỹ: sự phân hoá tự nhiên theo chiều đông - tây thể hiện rõ nhất ở địa hình:  + Phía đông là các sơn nguyên.  + Ở giữa là các đồng bằng rộng và bằng phẳng.  + Phía tây là miền núi An-đét.  2. Sự phân hóa tự nhiên theo chiều bắc – nam  - Sự phân hoá thiên nhiên theo chiều bắc – nam ở Trung và Nam Mỹ được thể hiện rõ nét ở sự khác biệt về khí hậu và cảnh quan.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Đới khí hậu | Khí hậu | Cảnh quan | | Xích đạo | Nóng ẩm quanh năm | Rừng mưa nhiệt đới phát triển trên diện rộng | | Cận xích đạo | Một năm có hai mùa (mùa mưa và mùa khô) rõ rệt | Rừng thưa nhiệt đới. | | Nhiệt đới | Nóng, lượng mưa giảm dần từ đông sang tây | Cảnh quan thay đổi từ rừng nhiệt đới ẩm đến xa van, cây bụi và hoang mạc. | | Cận nhiệt | Mùa hạ nóng, mùa đông ấm | Rừng cận nhiệt và thảo nguyên rừng (nơi mưa nhiều); bán hoang mạc và hoang mạc (nơi mưa ít). | | Ôn đới | Mát mẻ quanh năm | Rừng hỗn hợp và bán hoang mạc. |   3. Sự phân hóa tự nhiên theo chiều cao  - Thiên nhiên ở miền núi An-đét có sự thay đổi theo chiều cao rất rõ rệt.  - Càng lên cao thiên nhiên càng thay đổi, tương ứng với sự thay đổi của nhiệt độ và độ ẩm. |

3. Luyện tập.

HS vẽ SĐTD về sự phân hóa thiên nhiên Trung và Nam Mĩ.

4. Vận dụng

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

Tổ trưởng chuyên môn Giáo viên bộ môn